TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HOÀ** TỈNH LONG AN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2019/HSST
Ngày: 06/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Ông Văn Công Thức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Chí Lin.

Bà: Trần Thị Đổi.

- ***Thư ký phiên tòa***: Phạm Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa***: Bà Phạm Hồng Diễm, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 18/2019/HSST ngày 31/01/2019, đối với:

Bị cáo: Mai Thanh P, sinh năm 1987.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã B, huyện Đ, tỉnh Long An.

Chỗ ở hiện nay: Ấp A, xã B, huyện Đ, tỉnh Long An.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Mai Thanh S, sinh năm 1954 và bà Võ Thị T, sinh năm 1955; anh chị, em ruột có 05 người: Lớn nhất sinh năm 1973, nhỏ nhất sinh năm 1989. Vợ: Huỳnh Thị Hoa M (đã ly hôn).

Tiền án:

- Ngày 9/3/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 12/9/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt 21 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 05/01/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" chấp hành xong ngày 28/6/2010.

- Tại bản án hình sự số 110/2011/HSST ngày 29/7/2011 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt Mai Thanh P 05 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 17/5/2016 (chưa xóa án tích).

Tiền sự: không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/11/2018 đến nay (có mặt).

Người bị hại: Ông Mai Thanh S, sinh năm 1954.
Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Đ, tỉnh Long An (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phan Quốc K, sinh năm 1982.
Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Đ, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Mai Thanh P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên P nảy sinh ý định lấy trộm tài sản của ông Mai Văn S (là cha ruột của P), khoảng 13giờ 00 phút ngày 10/11/2018 ông S đi công việc không có ở nhà, lúc này ở nhà chỉ có P và em dâu của P là Trần Thị Huệ C, lợi dụng lúc chị C đi vào phòng ngủ, P lén lút lấy chìa khóa rồi điều khiển xe mô tô biển số 62P1-48393 của ông Mai Văn S để ở trong nhà đem đi cầm cho anh Nguyễn Công M, sinh năm 1990, nơi cư trú ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Anh M hỏi P là xe của ai thì P nói là xe của P có giấy tờ đầy đủ nhưng P bỏ quên ở nhà, anh M đồng ý cầm cho P với số tiền là 5.300.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ ngày 11/11/2018 P đến xưởng gỗ AA thuộc ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An để gặp anh Phan Quốc K, sinh năm 1982, nơi cư trú ấp Thuận Hòa 2, xã Hòa K Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, P kêu bán xe mô tô biển số 62P1-48393, anh K hỏi P là xe của ai thì P nói là xe của P nhưng đã bị mất giấy tờ, hiện đang cầm cố cho người khác. Anh K đồng ý mua với giá 6.700.000 đồng, K đưa tiền cho P, P lấy tiền đi gặp M chuộc xe về rồi giao xe 62P1-48393 cho K, số tiền còn lại P tiêu xài cá nhân hết. Ngày 13/11/2018 ông S làm đơn tố cáo hành vi trộm cắp tài sản của P, đến khoảng 09 giờ ngày 19/11/2018 Mai Thanh P đến cơ quan công an xã Đức Hòa Đông để đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản ngày 10/11/2018.

Vật chứng tạm giữ: 01 xe mô tô hiệu Honda loại Wave màu đen trắng, số máy HC09E5069392, số khung 09015Y036639, biển số 62P-483.93, hiện cơ quan điều tra đang tạm giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 99/KL.ĐGTS ngày 23/11/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đức Hòa kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave màu đen trắng, biển số: 62P1-483.93 có giá trị: 12.453.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đã ra quyết định xử lý vật chứng: trả lại chiếc xe mô tô Honda loại Wave màu đen, trắng biển số 62P1-483-93 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Mai Văn S vào ngày 27/11/2018.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSĐH ngày 31/01/2019, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Mai Thanh P về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm g, khoản 2 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi mà bị cáo Mai Thanh P gây ra; Đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Thanh P phạm tội trộm cắp tài sản. Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo Mai Thanh P với mức hình phạt từ 04 đến 05 năm tù.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả tài sản bị chiếm đoạt cho chủ sơ hữu hợp pháp xong,

Về trách nhiệm dân sự: Người bị ông Mai Văn S không có yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự nên không đề cập đến.

Tại phiên tòa, ông Phan Quốc K yêu cầu bị cáo Mai Thanh P phải bồi thường số tiền 6.700.000 đồng do mua xe gắn máy nhưng không biết tài sản giao dịch là do bị cáo P trộm cắp mà có. Bị cáo Mai Thanh P đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Tại phiên tòa, bị cáo Mai Thanh P thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đã truy tố, không đưa ra chứng cứ nào để M oan, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi, tội danh và các quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa, vắng mặt những người làm chứng nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa, bị cáo Mai Thanh P thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa đã truy tố.

Xuất phát từ việc chây lười lao động nhưng lại muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ nhiều công sức nên vào khoảng 13 giờ ngày 10/11/2018, bị cáo Mai Thanh P đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là chiếc xe gắn máy của ông Mai Văn S cầm cố, bán lấy tiền tiêu xài.

Lời khai nhận tội của bị cáo Mai Thanh P trước toà phù hợp với lời khai của người bị hại, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, phù hợp với sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản định giá tài sản và tang vật chứng thu giữ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, phù hợp với nội dung bản cáo trạng.

Ngày 27/9/2011, bị cáo Mai Thanh P bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa xử phạt 05 năm tù về hành vi trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt vào ngày 17/5/2016 chưa được xóa án tích, nay lại tái phạm nên áp dụng tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm.

Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Mai Thanh P đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Mai Thanh P với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2]. Về hình phạt:

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản mà bị cáo P gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến tài sản của ông S mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa P. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thứsc được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, cụ thể là cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét về nhân thân:

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo tự nguyện đến Cơ quan công an đầu thú về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên khi áp dụng hình phạt có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự.

Do vậy, theo đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa về việc áp dụng mức hình phạt tù có thời thời hạn như trên đối với bị cáo P là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận, xem xét

[3]. Về hình phạt bổ sung, các biện pháp tư pháp: không.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

- Ông Mai Văn S đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt xong, không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Ông Phan Quốc K yêu cầu bị cáo Mai Thanh P bồi thường số tiền 6.700.000 đồng mua xe mô tô do bị cáo P trộm cắp mà có. Tại phiên tòa, bị cáo Mai Thanh P đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5]. Về xử lý vật chứng: không.

Ông Phan Quốc K, ông Nguyễn Công M có hành vi mua bán, cầm cố chiếc xe mô tô biển kiểm soát 62P1-483-93 do bị cáo Mai Thanh P trộm cắp mà có nhưng xét về yếu tố chủ quan, ông M và ông K không biết là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa không khởi tố hành vi có liên quan là phù hợp.

[6].Về án phí: Bị cáo Mai Thanh P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Mai Thanh P phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt bị cáo Mai Thanh P 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/11/2018.

Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Mai Thanh P, thời hạn tạm giam 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06/3/2019) để đảm bảo công tác thi hành án.

2. *Trách nhiệm dân sự*:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Các điều 123, 130 và khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Mai Thanh P phải bồi thường cho ông Phan Quốc K số tiền 6.700.000 đồng.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

3. *Về án phí*: Áp dụng Điều 133 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Mai Thanh P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 335.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

Án xử sơ thẩm tuyên án công khai, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án là 05 năm theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Long An;
- Viện KSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Văn Công Thức

Thành viên Hội đồng xét xử **Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Chí Lin – Trần Thị Đổi **Văn Công Thức**